

Series PU



Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 180 x 50mm

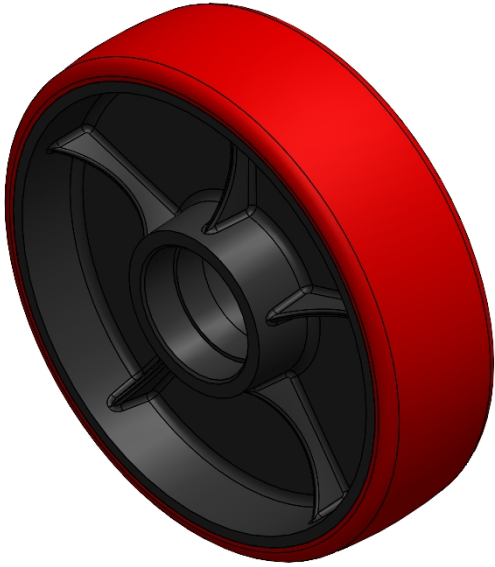
EAN

YJ-12033307206401

Bảo vệ sàn nhà và khả năng chống mài mòn tuyệt vời, độ ồn thấp.  
Khả năng chống thủy phân tuyệt vời.  
Thích hợp cho vùng nhiệt đới và môi trường làm việc ẩm ướt.  
Màu đỏ PU, bề mặt bánh xe cong.

Lõi bên trong: lõi gang  
Gia công ngoài: Polyurethane chất lượng cao  
Vòng bi: —

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

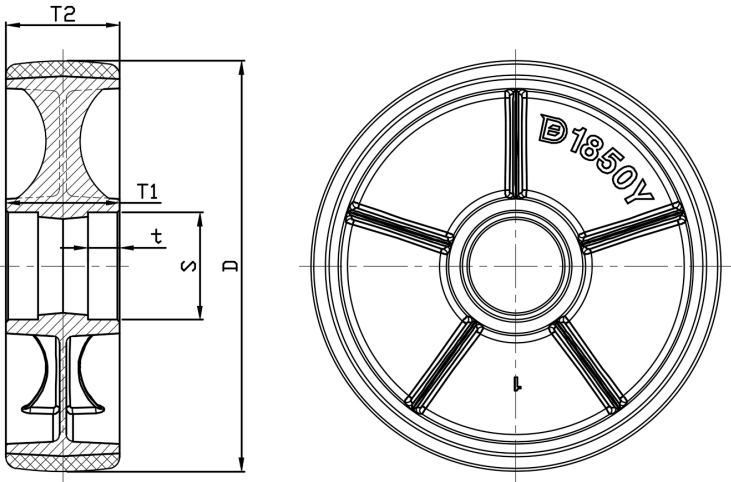


Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

| Quy cách chi tiết sản phẩm                                                |                  |
|---------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                  |
| Đường kính bánh xe(D)                                                     | 180mm            |
| Chiều rộng bánh xe(T2)                                                    | 50mm             |
| vòng bi bánh xe                                                           | Không có vòng bi |
| Đường kính lỗ ổ bi (d)                                                    | —                |
| Đường kính lỗ ổ bi (S)                                                    | 47mm             |
| Chiều sâu lỗ ổ bi(t)                                                      | 14mm             |
| Chiều rộng lõi trục(T1)                                                   | 50mm             |
| Độ cứng                                                                   | 92±5° Shore A    |
| Tải trọng (động)                                                          | 800kgs           |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 1200kgs          |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +70°C   |
| Dẫn điện                                                                  | N/A              |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A              |
| Trọng lượng bánh xe đầy                                                   | 2.10kgs          |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883         |

| Tổng quan ưu điểm    |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ○ ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ○ |

Bản vẽ 2D phác thảo kích thước bánh xe đơn



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét